

**BẢNG KIỂM  
 QUY TRÌNH KỸ THUẬT  
 NUÔI CẤY ĐỊNH DANH BẰNG  
 PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BVT ngày  
 .../.../2019 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....

Họ và tên nhân viên thực hiện:.....

Khoa:.....

Tên Bệnh nhân:.....Mã y tế:.....

Chẩn đoán:.....

Ngày vào viện:.....

Ngày đánh giá:.....

STT	Các bước thực hành	Điểm chuẩn	Điểm đạt
<b>I</b>	<b>Quá trình trước xét nghiệm</b>	<b>4</b>	
1	Trang phục đúng quy định ( Áo blue, khẩu trang, dép kín mũi)	0.5	
2	Nhận mẫu xét nghiệm, kiểm tra chất lượng mẫu, thông tin mẫu trên dụng cụ chứa mẫu và trên giấy yêu cầu xét nghiệm đạt yêu cầu	1	
3	Rửa tay, đeo găng	0.5	
4	Chuẩn bị dụng cụ, hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị: - Dụng cụ: Ống nghiệm vô trùng 12x0.75cm, pipet cố định 145µl (Gram âm), 280 µl ( Gram dương); đầu côn vô trùng hấp 121oC, 15 phút; bút marker, máy đo độ đục, bộ độ đục chuẩn ( 0,0 McF, 0.5 McF, 2.0 McF, 3.0 McF), Cassette - Hóa chất: NaCl 0.45% vô khuẩn, pH 5-7, thẻ định danh (BQ: 2-8oC, để cân bằng 30 phút ở nhiệt độ phòng trước khi sử dụng) - Sinh phẩm: Khuẩn lạc riêng rẽ, thuần được phân lập trên các môi trường từ 18-24h - Trang thiết bị: Phần mềm được kết nối với máy định danh Vitek 2 Compact	2	
<b>II</b>	<b>Quá trình trong xét nghiệm</b>	<b>13</b>	
1	Chuẩn máy đo độ đục bằng bộ đục chuẩn	1	
2	Dùng bút marker đánh dấu mã bệnh phẩm lên ống nghiệm vô trùng đã chuẩn bị	1	

3	Hút 3ml NaCl 0.45% , pH 5-7 vào ống nghiệm đã được đánh dấu	0.5	
4	Chuẩn 0 ống nghiệm NaCl 0.45% vừa hút bằng máy đo độ đục DensiCHECK	0.5	
5	Pha huyền dịch vi khuẩn 0.5 – 0.63 McF - Dùng đầu côn vô trùng chọn khuẩn lạc riêng rẽ và hòa tan trong ống nước muối - Trộn đều bằng pipet - Kiểm tra nồng độ bằng máy đo độ đục DensiCHEK	2	
6	Đặt ống nghiệm chứa huyền dịch đã pha vào vị trí cần đặt trên Cassette	1	
7	Đặt thẻ định danh vào ống nghiệm chứa huyền dịch ( GN: vi khuẩn Gram âm, GP: vi khuẩn Gram dương)	1	
8	Chuyển Cassette vừa chuẩn bị sang buồng hút ( Buồng hút phải ở trạng thái nghỉ (Idle) và tình trạng của thiết bị là OK) . - Mở cửa buồng hút và đưa Cassette vào buồng hút của máy sau đó đóng cửa buồng hút lại - Nhấn phím Start Fill	1	
9	Chờ đến khi nghe và quan sát đèn báo đã hút xong, màn hình máy hiện Transfer, mở cửa buồng hút lấy Cassette ra khỏi, đóng cửa buồng hút và chuyển Cassette sang buồng vận hành rồi đóng cửa	1	
10	Lấy Cassette ra khỏi buồng vận hành bất cứ khi nào khi quan sát thấy chỉ thị nháy và màn hình máy hiện Remove	1	
11	Nhập thông tin bệnh nhân vào máy - Từ màn hình chính chọn biểu tượng Patient - Nhấn vào biểu tượng bệnh nhân mới - Nhập thông tin bệnh nhân vào các trường ( Các trường có dấu hoa thị màu đỏ bắt buộc phải khai báo) Lưu ý: Lab ID = Accession Number ( Mã bệnh phẩm) khai báo ở trên - Nhấn Ok để lưu	2	
12	Đọc kết quả - Từ màn hình chính chọn biểu tượng xem kết quả - Để xem kết quả xét nghiệm, chọn mã bệnh phẩm từ bên trái màn hình	1	
<b>IV</b>	<b>Quá trình sau xét nghiệm</b>	<b>2</b>	
1	Thu dọn dụng cụ, hóa chất, sinh phẩm	1	
2	Lưu kết quả vào sổ theo dõi, trả kết quả trên phần mềm	1	
<b>V</b>	<b>Câu hỏi phụ</b>	<b>1</b>	

1	Nguyên lý hoạt động của máy định danh vi khuẩn tự động Vitek copack 2	1	
---	---	---	--

*Ghi chú: QTKT tham khảo tại văn bản ban hành của Bộ Y tế*

*- Quyết định số 26/QĐ-BYT, ngày 03/01/2013 Về việc ban hành tài liệu: “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Vi sinh”*

*- Hướng dẫn sử dụng bộ sinh phẩm*

**II. Nhận xét của người đánh giá:**

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....

**NHÂN VIÊN THỰC HIỆN**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*